

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026
của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn thành phố Cần Thơ, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về thể chế, cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ, hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu, nguồn nhân lực và các điều kiện bảo đảm khác để tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả ngay khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

2. Phân công rõ trách nhiệm cho từng Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường và các đơn vị có liên quan; quy định cụ thể nội dung công việc, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành và kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ, bảo đảm các công việc chuẩn bị được hoàn thành trước thời điểm Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP có hiệu lực.

3. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP được thông suốt, không làm gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước, việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

4. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, điều hành; phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

II. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn chuẩn bị

Hoàn thành trước khi Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP có hiệu lực.

2. Giai đoạn vận hành, áp dụng chính sách ưu đãi công dân số

Từ ngày 15 tháng 8 năm 2026 đến ngày 28 tháng 02 năm 2027.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Làm đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn thành phố Cần Thơ gửi về Bộ Công an, UBND thành phố theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và đơn vị liên quan kiểm thử kết nối, tích hợp giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố với Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID. **Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026;**

c) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp phối hợp với Tổ Công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đẩy mạnh hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp 05 loại giấy tờ cơ bản và các giấy tờ chuyên ngành lên ứng dụng VNeID;

d) Chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các tài liệu truyền thông, bài viết, phóng sự, video hướng dẫn nhằm tuyên truyền, phổ biến đến người dân về lợi ích của tài khoản định danh điện tử (VNeID), thông tin đầy đủ, kịp thời các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, điều kiện áp dụng, đối tượng được hưởng; quy trình thực hiện để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, sử dụng. **Hoàn thành trước ngày 10 tháng 8 năm 2026.**

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, an ninh an toàn thông tin phục vụ kết nối thông suốt giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và Hệ thống định danh và xác thực điện tử (VNeID);

b) Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và đơn vị liên quan nâng cấp, cập nhật tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố. Bảo đảm hệ thống tự động kết nối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử (VNeID), tự động nhận diện công dân đủ điều kiện và áp dụng mức thu phí, lệ phí ưu đãi (0 đồng hoặc giảm 10%, 50%, 100% theo Phụ lục II và III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP). **Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026;**

c) Tích hợp phương thức sử dụng chữ ký số công cộng được cấp miễn phí trên ứng dụng VNeID để công dân ký số trực tiếp trên các biểu mẫu, tờ khai điện tử. **Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026.**

3. Văn phòng UBND thành phố

a) Phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố và các địa phương rà soát, tái cấu trúc quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố theo hướng cắt giảm tối đa các thành phần hồ sơ giấy đối với ít nhất 05 loại giấy tờ cơ bản và giấy tờ chuyên ngành đã được tích hợp trên VNeID.

Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026;

b) Phối hợp với Sở, ban, ngành thành phố và các địa phương tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính áp dụng chính sách ưu đãi miễn, giảm phí, lệ phí dành cho công dân số trên địa bàn thành phố theo quy định. **Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026;**

c) Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố niêm yết công khai chính sách ưu đãi; bố trí trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật và phân công cán bộ trực tiếp hướng dẫn công dân nộp hồ sơ trực tuyến, ký số bằng VNeID từ ngày 15 tháng 8 năm 2026;

d) Phối hợp với Công an thành phố theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến của các đơn vị, địa phương. Định kỳ đánh giá chỉ số hài lòng của người dân đối với việc thực hiện chính sách ưu đãi công dân số. Gửi kết quả thực hiện về Công an thành phố để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an theo quy định.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định về phí, lệ phí trên địa bàn theo quy định tại các Phụ lục II, III và IV ban hành kèm theo Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP. Trường hợp cần thiết, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành sửa đổi, bổ sung quy định về mức thu, miễn, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP. **Hoàn thành theo tiến độ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ, ngành Trung ương có liên quan;**

b) Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. **Thực hiện thường xuyên.**

5. Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đề xuất ban hành sửa đổi, bổ sung quy định về các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố theo lĩnh vực quản lý của đơn vị mình đảm bảo đúng quy định tại các Phụ lục II, III và IV ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

6. Sở, ban, ngành thành phố và UBND xã, phường

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn, yêu cầu **100%** cán bộ, công chức gương mẫu tích hợp giấy tờ trên VNeID và sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

b) Chủ động rà soát, tái cấu trúc quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, lĩnh vực theo hướng cắt giảm tối đa các thành phần hồ sơ giấy đối với ít nhất 05 loại giấy tờ cơ bản và giấy tờ chuyên ngành đã được tích hợp trên VNeID, đề xuất Danh mục thủ tục hành chính áp dụng ưu đãi phí, lệ phí. **Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026;**

c) Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã niêm yết công khai chính sách ưu đãi; bố trí trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật và phân công cán bộ trực tiếp hướng dẫn công dân nộp hồ sơ trực tuyến, ký số bằng VNeID từ ngày 15 tháng 8 năm 2026;

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố phát huy vai trò nòng cốt của Tổ Công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, hội viên trong việc tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp từng người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp giấy tờ và khai thác các tiện ích số trên ứng dụng VNeID và thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trước và trong giai đoạn Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP có hiệu lực.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý và quy định hiện hành về ngân sách nhà nước; các nguồn xã hội hóa và hỗ trợ khác phù hợp quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, căn cứ nhiệm vụ được phân công, tập trung chỉ đạo quyết liệt, bảo đảm hoàn thành 100% các nhiệm vụ. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ gửi về UBND thành phố (qua Công an thành phố) **trước ngày 20 tháng 8 năm 2026.**

2. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố nếu để chậm tiến độ, không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt yêu cầu các nhiệm vụ được giao thuộc phạm vi quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an thành phố (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an (để báo cáo);
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- Báo và PTTH Cần Thơ;
- VP UBND TP (2C, 3C);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, VHQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khởi